

BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC THUẾ

Số: 5351 /TCT-KK
V/v hoàn thuế GTGT của Ban
Điều hành dự án thủy điện
PleiKrong

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 21 tháng 11 năm 2017

Kính gửi : Cục thuế tỉnh Kon Tum

Tổng cục Thuế nhận được công văn số 971/CT-KK&KTT ngày 26/9/2017 của Cục thuế tỉnh Kon Tum về việc xử lý hồ sơ hoàn thuế của Ban Điều hành dự án thủy điện PleiKrong. Về việc này, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau :

Căn cứ Khoản 1, Khoản 2 điều 33 Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 06/11/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý thuế; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế và Nghị định số 83/2013/NĐ-CP ngày 22/7/2013 của Chính phủ :

“ 1. Tiền thuế, tiền chậm nộp và tiền phạt được coi là nộp thừa khi:

a) Người nộp thuế có số tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt đã nộp lớn hơn số tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt phải nộp đối với từng loại thuế có cùng nội dung kinh tế (tiểu mục) quy định của mục lục ngân sách nhà nước trong thời hạn 10 (mười) năm tính từ ngày nộp tiền vào ngân sách nhà nước. Đối với loại thuế phải quyết toán thuế thì người nộp thuế chỉ được xác định số thuế nộp thừa khi có số thuế đã nộp lớn hơn số thuế phải nộp theo quyết toán thuế.

b) Người nộp thuế có số tiền thuế được hoàn theo quy định của pháp luật về thuế giá trị gia tăng, thuế tiêu thụ đặc biệt, thuế bảo vệ môi trường, thuế thu nhập cá nhân (trừ trường hợp nêu tại điểm a khoản này).

2. Người nộp thuế có quyền giải quyết số tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt nộp thừa theo thứ tự quy định sau:

a) Bù trừ tự động với số tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt còn nợ hoặc còn phải nộp của cùng loại thuế theo hướng dẫn tại khoản 1 Điều 29 Thông tư này (trừ trường hợp nêu tại điểm b khoản 1 Điều này).

c) Người nộp thuế có số tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt nộp thừa theo hướng dẫn tại điểm b khoản 1 Điều này và người nộp thuế có số tiền thuế, tiền

chậm nộp, tiền phạt nộp thừa quy định tại điểm a khoản này sau khi thực hiện bù trừ theo hướng dẫn tại điểm a, điểm b khoản này mà vẫn còn số tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt nộp thừa thì người nộp thuế gửi hồ sơ đề nghị hoàn thuế đến cơ quan thuế trực tiếp quản lý để được giải quyết hoàn thuế theo hướng dẫn tại Chương VII Thông tư này ”.

Căn cứ Điều 1a Điều 18 Thông tư số 95/2016/TT-BTC ngày 28/6/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn về đăng ký thuế :

“ 1. Xử lý hồ sơ chấm dứt hiệu lực mã số thuế trong trường hợp giải thể, chấm dứt hoạt động

a) Đối với doanh nghiệp, tổ chức kinh tế và tổ chức khác:

Đơn vị chủ quản có trách nhiệm hoàn thành nghĩa vụ thuế của đơn vị trực thuộc với cơ quan thuế quản lý đơn vị trực thuộc sau khi chấm dứt hiệu lực mã số thuế của đơn vị trực thuộc. ”

Căn cứ quy định nêu trên:

Ban Điều hành dự án thủy điện PleiKrong (MST:0100105870-046) là đơn vị trực thuộc của Tổng công ty Sông Đà, được thành lập theo Quyết định số 10/TCT-TCĐT ngày 22/7/2003 và giải thể theo quyết định số 29/TCT-TCDT ngày 17/2/2010 của Tổng Công ty Sông Đà. Vì vậy, Tổng Công ty Sông Đà là đơn vị thực hiện thủ tục hoàn số thuế nộp thừa của Ban Điều hành dự án thủy điện PleiKrong với Cục Thuế tỉnh Kon Tum.

Tổng cục Thuế thông báo để Cục Thuế tỉnh Kon Tum được biết ./.

Noi nhận:

- Như trên;
- Website TCT;
- Lưu: VT, KK(2b).

**TL. TỔNG CỤC TRƯỞNG
KT. VỤ TRƯỞNG VỤ KẾ KHAI VÀ KẾ TOÁN THUẾ
PHÓ VỤ TRƯỞNG**

